

Số: 75 /TB-QLTT

Hà Nam, ngày 24 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản
là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Chi cục Quản lý thị trường thông báo việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu như sau:

1. Tên, địa chỉ của tổ chức có tài sản đấu giá: Chi cục Quản lý thị trường, địa chỉ: đường Lê Công Thanh (kéo dài), phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

2. Thông tin tài sản đấu giá: Tài sản là Thuốc thú y Catosal 10% Injectable Solution 100 ml/hộp, xuất xứ Hàn Quốc, có đăng ký lưu hành số BE-5 theo Quyết định XPVPHC số 1862/QĐ-XPHC ngày 27/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam có giá khởi điểm như sau:

STT	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Thuốc thú y Catosal 10% Injectable Solution 100 ml/hộp, xuất xứ Hàn Quốc, có đăng ký lưu hành số BE-5	Hộp	162	300.000	48.600.000
	Tổng				48.600.000

Tổng trị giá tài sản được xác định giá khởi điểm bán đấu giá là: **48.600.000** đồng (Bốn mươi tám triệu sáu trăm nghìn đồng./).

Giá khởi điểm chưa bao gồm thuế GTGT, khách hàng trúng đấu giá tự chịu chi phí vận chuyển, bốc xếp hàng hóa.

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Thực hiện theo Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024; Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15. Cụ thể lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản tại Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo Phụ lục I Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp (có tiêu chí xét duyệt kèm theo thông báo này).

4. Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký

- Thời hạn nộp hồ sơ (giờ hành chính): Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày thông báo.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Hành chính, Chi cục Quản lý thị trường, địa chỉ: Đường Lê Công Thanh (kéo dài), phường Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Điện thoại: 02263.856.737.

Chi cục Quản lý thị trường thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản biết, đăng ký tham gia. / *tel*

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp;
- Trang thông tin điện tử của Chi cục QLTT;
- Lưu VT, HC, HSVV.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Anh Năng
Nguyễn Anh Năng



TIÊU CHÍ XÉT DUYỆT

Tiêu chí đánh giá, chấm điểm và quy trình xét duyệt hồ sơ lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu
(ban hành kèm theo Thông báo số 75.../TB-QLTT ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Quản lý thị trường)

Phần 1

QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh:

1.1 Quy định này quy định về tiêu chí, đánh giá tính điểm và quy trình xét duyệt hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá đấu giá tài sản để bán đấu giá tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu – Chi cục Quản lý thị trường.

1.2 Quy định này áp dụng đối với các tổ chức hành nghề đấu giá có hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn cung cấp dịch vụ bán đấu giá để bán đấu giá tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu – Chi cục Quản lý thị trường.

2. Nguyên tắc đánh giá, chấm điểm và xét duyệt hồ sơ:

2.1 Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm theo đúng tiêu chí quy định tại Điều 56 của Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi, bổ sung theo khoản 36, các điểm a, b, e, i khoản 45, điểm h khoản 46 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, Điều 33 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

2.2 Việc xét duyệt hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn cung cấp dịch vụ bán đấu giá để bán đấu giá đảm bảo tính chính xác, độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng và khách quan, lựa chọn tổ chức bán đấu giá phù hợp nhất để bán đấu giá.

2.3 Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn cung cấp dịch vụ đấu giá phải được gửi đến Chi cục Quản lý thị trường trong thời hạn quy định.

2.4 Trường hợp đến hết ngày nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn mà chỉ có một tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đăng ký thì Chi cục Quản lý thị trường sẽ xem xét, quyết định lựa chọn tổ chức đó nếu tổ chức đấu giá tài sản đó đáp ứng quy định của Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024; Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và pháp luật liên quan.

Phần II TIÊU CHÍ VÀ SỐ ĐIỂM

3. Tiêu chí chấm điểm:

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có các tiêu chí theo quy định Điều 56 của Luật Đấu giá tài sản được sửa đổi, bổ sung theo khoản 36, các điểm a, b, e, i khoản 45, điểm h khoản 46 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, Điều 33 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và các tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do Chi cục Quản lý thị trường quyết định.

+ Tiêu chí bắt buộc: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố. Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tên trong danh sách được Bộ Tư pháp công bố mới được đưa vào đánh giá về điểm, trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không có tên trong danh sách được Bộ Tư pháp công bố sẽ bị loại.

+ Tiêu chí chấm điểm: Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức đáp ứng tiêu chí bắt buộc và có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trong trường hợp có từ hai tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì lựa chọn theo thứ tự ưu tiên như sau:

a, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có giá đề xuất thấp nhất;

b, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có số điểm tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm và uy tín cao hơn;

c, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có số điểm tiêu chí phương án đấu giá khả thi, hiệu quả cao hơn.

d, Trường hợp có từ 02 tổ chức hành nghề đấu giá trở lên có số điểm chấm bằng nhau sau khi được lựa chọn theo thứ tự ưu tiên a, b, c nêu trên thì ưu tiên chọn đơn vị nào do Chi cục Quản lý thị trường quyết định.

Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0

1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0

IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành	

	trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực)	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách	5,0

	<i>Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</i>	
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0
1.	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	3,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3,0
3.	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh.	4,0
4.	Tiêu chí khác	3,0
Tổng số điểm		100

Ghi chú:

1. Tiêu chí đánh giá chấm điểm tại Phụ lục này không bao gồm tài sản đấu giá là biển số xe theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và tài sản thuộc sở hữu của cá nhân, tổ chức tự nguyện đấu giá.

2. Cuộc đấu giá thành quy định tại mục 1, mục 2, mục 3 và mục 4 phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá có ít nhất một tài sản đấu giá thành. Cuộc đấu giá không thành quy định tại mục 1 Phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá không có tài sản nào đấu giá thành và thuộc trường hợp quy định tại Điều 52 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 33 và điểm q khoản 45 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản.

3. Năm trước liền kề tại mục 4 phần II, mục 1, mục 2, mục 3, mục 4 và mục 9 phần IV Phụ lục này được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.

4. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/01 đến ngày 31/3 hàng năm thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước của năm liền kề. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/4 hàng năm trở đi thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước

liên kê.

5. Hồ sơ tham gia lựa chọn do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này.

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động đấu giá tài sản; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

6. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình. Người có tài sản đấu giá không được yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Phần III **QUY TRÌNH XÉT DUYỆT HỒ SƠ**

4. Thông báo, tiếp nhận hồ sơ:

1. Chi cục Quản lý thị trường thực hiện việc thông báo, hướng dẫn và tiếp nhận hồ sơ của các tổ chức hành nghề đấu giá trên cổng thông tin điện tử của Chi cục Quản lý thị trường <https://hanam.dms.gov.vn>

2. Các tổ chức hành nghề đấu giá có nhu cầu cung cấp dịch vụ đấu giá phải gửi hồ sơ năng lực trực tiếp hoặc qua đường bưu điện cho Chi cục Quản lý thị trường (Địa chỉ: đường Lê Công Thanh (kéo dài), P. Lam Hạ, TP. Phủ Lý, tỉnh Hà Nam) trong thời hạn được quy định.

- Trường hợp gửi qua đường bưu điện: Hồ sơ được tính theo dấu bưu điện trong thời gian quy định.

- Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp: Người đến nộp phải mang theo giấy giới thiệu và chứng minh thư nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu (mang bản gốc để đối chiếu)

5. Xét duyệt và đánh giá, chấm điểm hồ sơ:

5.1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn về việc tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá.

5.2. Việc xét duyệt hồ sơ, đánh giá chấm điểm căn cứ vào tiêu chí, thang điểm chi tiết nêu tại phần II của tiêu chí này để xét duyệt và chấm điểm từng hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá. Việc xét duyệt và chấm điểm hồ sơ phải được lập thành biên bản và có chữ ký của các thành viên Hội đồng xét duyệt.

5.3. Điểm của từng hồ sơ làm căn cứ để xem xét chọn tổ chức hành nghề đấu giá được cung cấp dịch vụ bán đấu giá tài sản cho Chi cục Quản lý thị trường.

5.4. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc việc xét duyệt, Chi cục Quản lý thị trường thông báo kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá để tiến hành thương thảo hợp đồng dịch vụ, và sẽ không hoàn trả lại Hồ sơ cho các đơn vị tham gia chào dịch vụ mà không được đơn vị lựa chọn.

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

6. Tổ chức thực hiện

Phòng Hành chính các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm xem xét, lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản là tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu đảm bảo các tiêu chí trên. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời báo cáo Lãnh đạo Chi cục xem xét./.